Hướng dẫn sử dụng phần mềm TechSmith Camtasia 2019

1. Thiết kế và biên tập video với phần mềm Camtasia 2019

Phần mềm thiết kế video chuyên nghiệp, phù hợp cho môi trường giáo dục.
 Chức năng chính là sản xuất các file dạng mp4. Với các phiên bản mới có bản quyền, hỗ trợ thêm các đinh dạng đầy đủ cho HTML5 và Youtube.



Hình 1.1. Giao diện chính của Camtasia

- 1. Các công cụ thiết kế video chính
- 2. Preview: Xem trực tiếp, quan sát kết quả trong quá trình thiết kế
- 3. Timeline: Làm việc trực tiếp với các Media, âm thanh,..

2. Quay phim màn hình

Bước 1: Trong giao diện của phần mềm Camtasia 2019, nhấn chọn vào mục
 Record (Control + R) ở phía trên bên trái.



Hình 2.1. Chọn Record

Bước 2: Sẽ hiện thị một cửa sổ nằm ở phía dưới bên phải màn hình, có các tùy chọn, chức năng quay màn hình

Capture Effec	ts Tools H	elp			- ×
chinh, kh	Select area		Recorded	inputs	_
Full screen	Custom	1280 720 Dimensions	Camera off	Audio off	rec
	•				

Hình 2.2. Cửa sổ chức năng quay màn hình

- Full screen: Quay toàn bộ màn hình
- Custom: Chọn một phần màn hình, có thể nhập kích thước
- o Camera: Bật hoặc tắt Webcam
- Audio: Bật hoạc tắt chức năng thu âm qua microphone
- Nếu chọn quay màn hình theo kiểu **Custom**, nhấn vào biểu tượng mũi tên bên cạnh sẽ hiển thị các kích thước chuẩn khác nhau để chúng ta lựa chọn.
- Chúng ta cũng có thể nhập kích thước vào 2 ô bên cạnh. Lúc này sẽ hiển thị đường viền mờ để bao quanh khu vực muốn quay và có thể thay đổi kích thước bằng cách rê chuột vào các ô vuông nhỏ nằm trên đường viền.

			
	Widescreen (16:9)	1	
	720p HD (1280x720)		
	480p SD (854x480)		
	Standard (4:3)		
	1024x768		
	640x480		
	Recent areas		
	1364x768		
	1280x720		
Capture Effects Tools	1366x768	— ×	
Select area	Lock to application	rded inputs	
	Select area to record		
	206	rec	
Full screen Custom	Dimensions Camera on	Audio off	
	•		

Hình 2.3. Tùy chọn chức năng quay màn hình

 Bước 3: Sau khi đã chọn xong kiểu quay màn hình, nhấn nút Rec để quay sau khi đếm ngược hết 3 giây.

Nhấn F9 để tạm dừng quay (Pause), nhấn F10 (stop) để dừng quay.

 Bước 4: Sau khi nhấn F10 để dừng quay, chúng ta sẽ chuyển tới giao diện Preview để xem trước.

Nhấn nút **File/Save** (Ctrl +S) để lưu project, ghi lại file *.trec hoặc nhấn nút **Share** ở phía trên bên phải của phần mềm để xuất ra file định dạng video (mp4, avi, vmv,...).



Hình 2.4. Nhấn Share xuất ra file video

3. Hiệu ứng chuyển (Transitions)

- Hiệu ứng chuyển áp dụng tại vị trí đầu, đuôi hoặc giữa của các file media
 - Bước 1: Nhấn nút công cụ Transitions (phím tắt T), xuất hiện danh sách các hiệu ứng
 - Bước 2: Nhấn chọn hiệu ứng muốn áp dụng



Hình 3.1. Hiệu ứng Transitions

 Bước 3: Nhấn giữ chuột và bắt đầu kéo thả xuống dưới của các media trên Timeline đều sáng lên.



Hình 3.2. Thiết lập các hiệu ứng

4. Bổ sung văn bản và đồ họa (Annotations)

- Annotations là các hình ảnh drawing, textbox, hotspot,...được bổ sung lên file media ở lớp trên cùng nhằm nhấn mạnh, chú thích gây chú ý cho người xem.
 - Bước 1: Đưa đầu đọc Timeline về vị trí muốn chèn Callout
 - Bước 2: Nhấn Annotations (N), chọn Callouts và nhấn giữ chuột rê xuống tại vị trí đầu đọc Timeline

	Media	a	>	ē	۵	r	Ħ
Ī١	Library			Cal	louts		
a,	Annotations	Style	All				•
	Transitions	ABC		ABC		4	
41	Behaviors			ABC	46		ABC
-	Animations						
۹	Cursor Effects	ABC		ABC			АВС
Ŷ	Voice Narration	ABC		ABC			ABC

Hình 4.1. Chức năng Annotations

Ê 中	۹ –		+	
	0:00:3	1;09		
0:00:30;00		0:00:33;00		0:00:36;00
		Tài khoản		
	- solu	Callout		

Hình 4.2. Chèn Callout trên Timeline

 Bước 3: Tại khu vực Preview, chúng ta có thể nhập text, xoay và di chuyển,...



Hình 4.3. Chỉnh sửa Callout trên Preview

 Bước 4: Tại khu vực phía trên bên phải màn hình, chúng ta có thể định dạng font chữ, màu sắc, size, shape, line,...

	а	a				
	Callout					
TI	Theme Select theme					
	Font	Source Sans	Pro	•	•	
	Size 🛛	•			24	
	Style	U ab				
Align	ment	i i i	₹ ‡	≛		
V. Sp	acing =	•			0.00	
H. Spa	acing (∕ Auto-rota	ate Text		0.00	

Hình 4.4. Định dạng Callout

5. Phóng to và thu nhỏ (Animations)

- Hiệu ứng này giúp Zoom đối tượng trên file video
 - Bước 1: Tại khu vực Timeline, chọn media muốn tạo hiệu ứng
 - Bước 2: Di chuyển đầu đọc Timeline đến vị trí cần tạo (chú ý đây là vị trí kết thúc của hiệu ứng).
 - Bước 3: Nhấn nút Animation (A), hiện thị cửa sổ Zoom-n-Pan. Chúng ta có thể di chuyển khung đường bao quanh với các chấm tròn đến khu vực cần phóng to.
 - Actual size: thêm hiệu ứng
 - Scale to fit: trở về kích thước khung hình ban đầu.
 - Zoom: di chuyển qua lại để tạo hiệu ứng



Hình 5.1.Hiệu ứng Zoom-n-Pan

Tại khu vực Timeline, chúng ta có thể di chuyển và kéo dài thời gian cho các hiệu ứng



6. Hiệu ứng con trỏ chuột (Cursor Effect)

- Áp dụng cho các video được thực hiện bởi chức năng quay mà hình. Giúp cho người xem tập trung quan sát được con trỏ chuột trong quá trình quay.
 - Bước 1: Nhấn lên Cursor Effects (U), chọn kiểu hiển thị hiệu ứng cho chuột trái và chuột phải.



Hình 6.1. Chọn kiểu hiệu ứng

Bước 2: Phía bên phải màn hình là các thuộc tính của hiệu ứng. Tại đây, chúng ta có thể thay đổi màu, size, độ mờ,...

Scale Opacity	••	100%]
	Cursor Highlight	5	×
Color		•	
Opacity	_	75%	
Size	•	37	5
Softness	•	10%	
Ease In		0.0s	
Ease Out		0.0s	
	Left Click Rings		×

Hình 6.2. Điều chỉnh thuộc tính hiệu ứng



7. Import powerpoint slides

 Bước 1: Nhấn vào Media (B), hiển thị khu vực Media Bin và chọn Import Media



Hình 7.1. Cửa sổ công cụ Media

Bước 2: Chọn file powerpoint và nhấn Open



Hình 7.2. Import file slides

Sau khi import xong, thì các slide sẽ chuyển thành các file có định dạng file ảnh png.

 Bước 3: Nhấn chuột phải lên mỗi ảnh và chọn Add to line at playhead để đưa file ảnh xuống khu vực Timeline. Hoặc chọn và giữ chuột rê hình ảnh xuống khu vực Timeline.

8. Cắt và ghép video

_

- Cắt đoạn video:
 - Bước 1: Nhấn vào Media, rồi import file video vào để cắt
 - Bước 2: Đưa file video vào khu vực Timeline
 - Bước 3: Tại khu vực Timeline, xác định đoạn Video cần cắt bằng cách dùng chuột kéo thanh trượt (điểm bắt đầu màu xanh, kết thúc màu đỏ), rồi chọn biểu tượng hình cái kéo để cắt đoạn video đó.



Hình 8.1. Cắt file video

- Ghép file video:
 - Bước 1: Tại khu vực Media, import thêm 1 file video
 - Bước 2: Đưa file video thứ 2 này xuống khu vực Timeline và nằm sát cùng trên một track với file video trước đó.



Hình 8.2. Nối 2 file video

Bước 3: Nhấn Share và chọn Local file để xuất ra file video

9. Tách âm thanh ra khỏi video

- Bước 1: Nhấn chọn Media, import file video vào
- **Bước 2**: Đưa file video vào khu vực Timeline
- Bước 3: Tại khu vực Timeline, nhấn chuột phải lên file video và chọn
 Separate video and audio. Lúc này, tại Track2 xuất hiện 1 file âm thanh mà chúng ta đã tách (track1 chứa video không có tiếng).



Hình 9.1. Tách âm thanh

- Bước 4: Chọn Share/Custom Production và chọn New Custom Production.
- Bước 5: Trên cửa sổ Production Wizard, chọn định dạng file audio M4Aaudio only. Nhấn next để tiếp tục.

Production Wizard	×
How would you like to produce your video? Select the file format for production of your final video.	C
Recommended	
Other formats	
AVI - Audio Video Interleave video file	
GIF - animation file	
● M4A - audio only	

Hình 9.2. Chọn định dạng âm thanh

Bước 6: Trên cửa sổ Production Wizard, chọn Bit rate để mã hóa

	>
ions encoding options.	
information.	Options
40211	
	ions encoding options, information.

Hình 9.3. Chọn Bit rate

Bước 7: Nhấn Next và Finish để xuất file âm thanh

10. Trộn âm thanh

- Bước 1: Tại khu vực Media, import 2 file âm thanh vào
- Bước 2: Đưa 2 file lên 2 Tracks khác nhau tại khu vực Timeline
- Bước 3: Trên Track1, nhấn chọn file âm thanh. Nhấn chuột phải, chọn Add audio point:
 - Kéo điểm tròn lên là tăng âm thanh tại điểm đó và ngược lại giảm âm thanh.
 - Có thể tăng và giảm thanh tại một đoạn bằng cách tạo 2 điểm
 - Tắt âm thanh một đoạn bằng cách di chuyển thanh trượt đỏ và nhấn chuột phải chọn Silence audio.



Hình 10.1. Điều chỉnh âm thanh

Bước 4: Trên Track2, làm tương tự như bước 3



Hình 10.2. Trộn âm thanh

- Bước 5: Nhấn chọn Share/Custom Production New Custom Production.
- Bước 6: Trên cửa sổ Production Wizard, chọn định dạng file audio M4Aaudio only. Nhấn next để tiếp tục.
- Bước 7: Trên cửa sổ Production Wizard, chọn Bit rate để mã hóa
- Bước 8: Nhấn Next và Finish để xuất file âm thanh

11. Đóng gói và xuất file video

 Bước 1: Tại vị trí phía trên góc phải mà hình, nhấn chọn Share và chọn Local File.



Hình 11.1. Chọn Share bắt đầu render

 Bước 2: Trên cửa sổ Production Wizard, chọn định dạng file trước khi render. Nhấn Next để tiếp tục.



Hình 11.2. Chọn định dạng file video

• Bước 3: Chọn thư mục lưu file video và nhấn Finish để bắt đầu render

Production Wizard	×
Where would you like to save your video file(s)? Select a production name and folder for the video you are producing.	C
File name and folder	
Production name	
TaoKhoahoc	
Folder	
C:\Users\DELL\Documents\Camtasia\1\	~ 🖻
☐ Organize produced files into sub-folders	
Post production options	
Show production results	
Play video after production	

Hình 11.3. Chọn thư mục lưu file

Chương trình đang render xuất file

🕻 Rendering Proj	ject	—	\times
Rendering video			
	27.7%		
	Cancel		